

DANH SÁCH ĐIỂM THI

BÀI THI 3 (AV+VI): NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CNXHKKH, NHẬN THỨC VỀ CNXH
VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CNXH Ở VIỆT NAM
LỚP TCLLCT HỆ TẬP TRUNG KHÓA 47, TẠI TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01	7,5	Bảy rưỡi	
2	Hoàng Văn Bảy	02	7,5	Bảy rưỡi	
3	Vũ Thị Phương Chinh	03	7,5	Bảy rưỡi	
4	Đặng Thành Chung	04	7,5	Bảy rưỡi	
5	Trần Quốc Cường	05	7,5	Bảy rưỡi	
6	Nguyễn Đức Dũng	06	7,5	Bảy rưỡi	
7	Nguyễn Thị Duyên	07	7,5	Bảy rưỡi	
8	Trần Thị Thúy Hà	08	7,5	Bảy rưỡi	
9	Nguyễn Thị Thu Hà	09	7,5	Bảy rưỡi	
10	Trịnh Văn Hải	10	7,5	Bảy rưỡi	
11	Phạm Thúy Hằng	11	7,5	Bảy rưỡi	
12	Cao Trung Hiếu	12	8,0	Tám	
13	Dương Văn Hiếu	13	8,0	Tám	
14	Nguyễn Thị Hoa	14	7,5	Bảy rưỡi	
15	Mai Xuân Hoàng	15	7,5	Bảy rưỡi	
16	Ma Thị Hồng	16	7,5	Bảy rưỡi	
17	Nguyễn Thị Huế	17	8,0	Tám	
18	Đào Thị Hương	18	7,5	Bảy rưỡi	
19	Nguyễn Đình Hưởng	19	7,5	Bảy rưỡi	
20	Hoàng Trọng Huy	20	7,5	Bảy rưỡi	
21	Lưu Thị Huyền	21	7,0	Bảy	
22	Trần Văn Khánh	22	8,0	Tám	
23	Trần Thanh Luân	23	7,5	Bảy rưỡi	
24	Trần Đức Mạnh	24	7,5	Bảy rưỡi	



la

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
25	Vũ Thị Tuyết Nga	25	7,5	Bảy rưỡi	
26	Dương Thị Bích Ngọc	26	7,5	Bảy rưỡi	
27	Trần Doãn Ngọc	27	7,5	Bảy rưỡi	
28	Ngô Minh Nguyệt	28	7,5	Bảy rưỡi	
29	Ong Thị Huyền Nhung	29	7,5	Bảy rưỡi	
30	Nguyễn Thị Ninh	30	8,0	Tám	
31	Bàn Thị Oanh	31	8,0	Tám	
32	Kiều Thu Phương	32	8,0	Tám	
33	Phạm Thị Mỹ Phượng	33	7,5	Bảy rưỡi	
34	Nguyễn Thị Phượng	34	8,0	Tám	
35	Trịnh Ngọc Quỳnh	35	7,5	Bảy rưỡi	
36	Nguyễn Hương Quỳnh	36	8,0	Tám	
37	Đỗ Bá Tám	37	7,5	Bảy rưỡi	
38	Lưu Văn Thảo	38	7,5	Bảy rưỡi	
39	Đỗ Thị Thu	39	7,5	Bảy rưỡi	
40	Tạ Văn Thụ	40	7,5	Bảy rưỡi	
41	Hoàng Thị Bích Thùy	41	8,0	Tám	
42	Tạ Văn Tọa	42	8,0	Tám	
43	Nguyễn Thị Hương Trà	43	7,5	Bảy rưỡi	
44	Diệp Thị Minh Trang	44	7,5	Bảy rưỡi	
45	Ma Thị Truyền	45	7,0	Bảy	
46	Luân Đức Tú	46	7,5	Bảy rưỡi	
47	Ngô Văn Việt	47	7,5	Bảy rưỡi	
48	Phùng Kim Yến	48	7,5	Bảy rưỡi	
49	Lương Thị Ngọc Quỳnh	-	-	-	Không đủ ĐKDT
50	Hà Thị Thoa	49	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K11 Định Hoá
51	Bàn Thị Thơm	50	7,0	Bảy	Bài 3-K11 Định Hoá
52	Thái Văn Dương	51	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K11 Định Hoá
53	Hứa Đức Tuấn	52	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K11 Định Hoá
54	Hoàng Văn Tùng	53	7,0	Bảy	Bài 3-K11 Định Hoá
55	Trần Văn Anh	54	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K11 Định Hoá

STT	Họ và tên	Số BD	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
56	Lý Thị Phương	55	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K11 Định Hoá
57	Ma Thị Thắm	56	8,0	Tám	Bài 3-K11 Định Hoá
58	Phùng Thị Hoài	57	8,0	Tám	Bài 3-K11 Định Hoá
59	Trương Minh Đức	58	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K1 ĐHCN
60	Nguyễn Đỗ Hà	59	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K1 ĐHCN
61	Nguyễn Hồng Quang	60	7,0	Bảy	Bài 3-K1 ĐHCN
62	Dương Hoà An	61	7,5	Bảy rưỡi	Bài 3-K1 ĐHCN

KHOA LLCS
PHÓ PHỤ TRÁCH KHOA



Nguyễn Văn Tuấn

T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH



Nguyễn Thị Hồng Mây

